TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73 /2017/HSST
Ngày 26/9 /2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA.
Với T1 phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Sửu;

Bà Lò Thị Le

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Hoàng Văn Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Yên Châu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Phương Thủy - Kiểm sát viên;

Ngày 26 tháng 9 năm 2017; Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu , tỉnh Sơn La; xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 80 /2017/HSST ngày 13 /9 /2017 đối với các bị cáo:

1. Phạm Thanh T, sinh ngày 09/11/1991.

Nơi ĐKHKTT: Tiểu khu 1, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La

Chỗ ở hiện nay: Tổ 13, phường Q, T1 phố S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12.

- Con ông Phạm Đức S (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971, Tiểu khu 1, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: 02:

- Ngày 12/7/ 2012, Tòa án nhân dân T1 phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội: " Mua bán trái phép chất ma túy", theo khoản 1 điều 194 BLHS.

- Ngày 13/8/2014, Tòa án nhân dân T1 phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo khoản 1 điều 194, điểm g khoản 1 điều 48 BLHS.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2017 đến nay, hôm nay có mặt tại phiên tòa.

2. Phá Thị L (M) sinh ngày 08 tháng 7 năm 1993.

Nơi ĐKHKTT: Bản M, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: Lớp 5/12. Dân tộc: Mông

- Con ông Phá Vả C (Đã chết) và con bà Vừ Thị C, sinh năm 1965; họ tên chồng: Vàng A K, sinh năm 1987 và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014, tiền án , tiền sự : Chưa có . Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày01/6/2017 đến ngày 10/6/2017 được thay đổi biện pháp tạm giam, hôm nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thanh T và Hoàng Đức M là hai đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 31/5/2017 T và M đến nhà ở của Phá Thị L (M) ở bản Mai Thuận, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La để mua ma túy. T mua được 20 viên Hồng Phiến với số tiền 800.000đ, M mua của L 05 viên Hồng phiến với giá 250.000đ, sau khi mua được ma túy T sử dụng luôn 02 viên, M sử dụng luôn cả 05 viên bằng hình thức đốt hít. Còn lại 18 viên Hồng phiến T cất dấu vào túi quần bên phải và bảo M điều khiển xe máy chở T đến quán game " K" ở tiểu khu 4, thị trấn Y, tỉnh Sơn La để chơi điện tử. 17 giờ cùng ngày T sử dụng thêm 02 viên Hồng Phiến, khoảng 00 giờ 05 phút ngày 01/6/2017 T bán cho Mè Văn T ở bản Đ, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La 06 viên Hồng phiến với giá 495.000đ. Khi T và T1 đang trao đổi mua bán ma túy với nhau thì bị Công an huyện Yên Châu phát hiện, bắt quả tang. Tang vật thu giữ của T 10 viên nén màu hồng, hình tròn, nghi là ma túy tổng hợp, 01 điện thoại di động và 495.000đ. Thu của T1 06 viên nén màu hồng, nghi là ma túy tổng hợp và 01 điện thoại di động.

Căn cứ lời khai của T và M, ngày 01/6/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã ra lệnh bắt khẩn cấp và lệnh khám xét khẩn cấp đối với Phá Thị L, quá trình khám xét thu giữ trên tay phải của L 06 gói nilon màu đen bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng nghi là Hê rô in; 03 gói giấy bạc bên trong có chứa 39 viên nén màu hồng. Thu tại giường ngủ của L tiền ngân hàng NN Việt nam 6.700.000đ; 01 điện thoại di động.

Theo bản kết luận giám định số: 3820/KLGĐ, ngày 13 tháng 6 năm 2017 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận số tiền 495.000đ thu giữ của Phạm Thanh T khi bắt quả tang và 6.700.000đ thu giữ của Phá Thị L khi bị bắt, khám xét khẩn cấp, tất cả là tiền thật do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại bản kết luận giám định số: 554/KLMT, ngày 04/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu giám định kí hiệu: H1, H2, H3, H4, H5 là chất ma túy, loại chất Me Thamphetamine, trọng lượng của mẫu gửi giám định là 2,86gam.

Trọng lượng ma túy thu giữ được 5,1 gam; loại chất Methamphetmine.

- Mẫu giám định kí hiệu: H6, H7, H8, H9, H10, H11 là chất ma túy, loại chất Hê rô in, trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,35gam.

Trọng lượng ma túy thu giữ được 1,81 gam; loại chất Hê rô in.

Cáo trạng số 57/KSĐT-AN ngày 12/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu đã truy tố các bị cáo Phạm Thanh T về hành vi " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm p khoản 2 điều 194 BLHS năm 1999 và Phá Thị L về hành vi " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 194 BLHS năm 1999.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu luận tội, đã giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Phạm Thanh T và Phá Thị L đã phạm tội: " Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm p khoản 2 điều 194, điểm p khoản 1 điều 46 BLHS năm 1999 xử phạt Phạm Thanh T từ 07 năm 6 tháng tù đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 194, điểm p khoản 1 điều 46 BLHS năm 1999: xử phạt Phá Thị L từ 08 năm đến 08 năm tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số tang vật: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho tang vật vụ Phạm Thanh T – Cùng đồng phạm, bên trong có mẫu L1= 1,31gam; L2= 0,93gam; L3= 0,24gam; L4= 0,07 gam; L5= 0,29gam; L6= 0,26gam; L7= 0,28 gam; L8= 0,32 gam+ 02 mảnh giấy nilon màu xanh, 06 mảnh giấy nilon màu đen, 03 mảnh giấy bạc+ 02 phong bì niêm phong đã bóc mở; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Que thử xét nghiệm ma tuý đối với Phạm Thanh T, Phá Thị L, Mè Văn T1, Vàng A K và Hoàng Văn Đ.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 495.000đ thu của T; 1.000.000đ thu của L, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia – 105, vỏ màu đen, máy cũ đã qua sử dụng (Thu của Mè Văn T1); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone- 4s, vỏ màu đen bạc, máy cũ đã qua sử dụng (Thu của T); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màn hình cảm ứng, vỏ màu hồng, máy đã qua sử dụng (Thu của L).

Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.450.000 đồng (trong đó 2.400.000 đồng Phá Thị L bán trái phép 03 lần ma tuý cho Phạm Thanh T và 50.000 đồng bán ma tuý cho Hoàng Đức M

Trả cho Phá Thị L 01 chứng Minh thư nhân dân số: 050680153 mang tên Phá Thị L do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 29/10/2007 và số tiền VNĐ: 5.700.000đ, vì không liên quan đến vụ án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Các bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng các bị cáo ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở, nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản bắt, khám xét, lời khai người làm chứng, kết hợp với kết luận điều tra về số Hê rô in và Methamphetamie thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; Có đầy đủ cơ sở xác định: Ngày 01/6/2017 Phạm Thanh T mua ma túy của Phá Thị L về để sử dụng và bán lẻ kiếm lời, cụ thể đã bán cho Mè Văn T 06 viên Hồng phiến với giá 495.000đ, Phạm Thanh T phạm tội khi chưa được xóa án tích của hai tiền án trước đó (năm 2012 và năm 2014), vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu truy tố Phạm Thanh T về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm P khoản 2 điều 194 BLHS năm 1999. Phá Thị L, sau khi bị bắt khám xét khẩn cấp, khai nhận ngoài bán ma túy cho T thu lời bất chính 800.000đ ra, L còn có hành vi bán ma túy cho T vào các ngày 16/5/2017; 22/5/2017; 23/5/2017 .

Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 điều 194 BLHS năm 1999. Xong xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo có nhiều khó khăn.Bị cáo T không có nghề nghiệp, sống phụ thuộc vào gia đình. Bị cáo L (M) hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, thu nhập chính bằng nghề trồng trọt. Nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: " Vật chứng nhập kho tang vật vụ án Phạm Thanh T cùng đồng phạm, bên trong có mẫu L1= 1,31gam; L2= 0,39 gam; L3= 0,24gam; L4= 0,07gam; L5= 0,29gam; L6= 0,26gam; L7= 0,28gam; L8=0,32gam + 02 mảnh giấy nilon màu xanh và 06 mảnh giấy nilon màu đen, 03 mảnh giấy bạc + 02 phong bì niêm phong đã bóc mở" mặt sau phong bì có tên và chữ ký các Thành viên tham gia niêm phong và hai dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu ở hai góc phong bì.

01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: " Que thử xét nghiệm ma tuý đối với Phạm Thanh T, Phá Thị L(Mai), Vàng A K và Hoàng Đức M ngày 01/6/2017" Mặt sau phong bì có tên và chữ ký các Thành viên tham gia niêm phong và hai dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu ở hai góc phong bì.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 495.000đ, thu qua biên lai quyển số: AB/2010, số 002875 ngày 29/8/2017.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.050.000đ, truy thu số tiền bất hợp pháp của bị cáo L 2.400.000đ. thu qua biên lai quyển số: AB/2010, số: 002878 ngày 29/8/2017.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone- 4s vỏ màu đen bạc số: KCC-CMM- APA- A1387, máy cũ qua sử dụng. Thu giữ khi bắt quả tang Phạm Thanh T.
- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, màn hình cảm ứng vỏ màu hồng phấn, số IMEI: 356431/08/197993/9; IMEI: 356432/08/197993/7, máy cũ qua sử dụng. Thu giữ khi bắt khám xét Phá Thị L
- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia- 105 vỏ màu đen số: IMEI: 354896089523883, máy cũ qua sử dụng. Thu giữ khi bắt quả tang Mè Văn T.

Tuyên trả cho Phá Thị L số tiền: 3.250.000đ(thu qua biên lai quyển số: AB/2010, số: 002878 ngày 29/8/2017); 01 chứng Minh thư nhân dân số: 050680153

mang tên Phá Thị L do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 29/10/2007, sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng- bạc – đen, BKS 26N1 – 01321, số khung 299717, số máy 5299841 là chiếc xe Hoàng Đức M dùng để chở T đi mua ma túy của Phá Thị L. Qua điều tra, xác minh chiếc xe máy nêu trên của ông Hoàng Văn Sướng là bố đẻ M, sinh năm 1964, trú tại bản M, xã V, huyện Y, tỉnh Sơn La. Ông S không biết M lấy xe đi mua ma túy, vì vậy cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu không thu giữ chiếc xe nêu trên.

Đối với Mè Văn T và Hoàng Đức M là hai đối tượng mua ma túy của L (M) và T. Mè Văn T có hành vi mua của Phạm Thanh T 06 viên Hồng phiến có trọng lượng 0,56gam với giá tiền 495.000đ. M mua trái phép của L (M) 05 viên Hồng phiến với giá tiền 250.000đ và đã sử dụng hết. Hành vi của Mè Văn T và Hoàng Đức M không đủ yếu tố cấu hành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điều 194 BLHS, cơ quan Công an huyện Yên Châu đã ra quyết định xử phạt hành chính, mức phạt 1.500.000đ đối với Mè Văn T theo điểm a khoản 2 điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP. Xử phạt hành chính đối với Hoàng Đức M theo khoản 1 điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ- CP với số tiền 750.000đ.

Đối với Vàng A K là chồng L (M), theo lời khai của L thì số Hê rô in và Hồng phiến cơ quan Công an thu giữ trên tay L là của K đưa cho L, ngày 31/5/2017 L đã lấy Hồng phiến từ K bán cho T và M sau đó đưa tiền bán ma túy được cho K. Việc trao đổi ma túy và tiền chỉ có K và L biết, không có người chứng kiến.Quá trình điều tra K không thừa nhận việc đưa ma túy cho L bán và nhận tiền bán ma túy từ L. K không biết và chứng kiến việc L mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác M nhưng không đủ căn cứ xử lý đối với Vàng A K.

Căn cứ điều 99 BLTTHS, điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu , miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, thì các bị cáo phải nộp tiền án phí sơ thẩm hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T, Phá Thị L (M) phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm p khoản 2 điều 194, điểm p khoản 1 điều 46 BLHS năm 1999.Xử phạt Phạm Thanh T 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 01/6/2017)

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 194, điểm p khoản 1 điều 46 BLHS năm 1999. Xử phạt Phá Thị L (M) 08 năm tù, được khấu trừ 10 ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Y, tỉnh Sơn La. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày vào trại giam thụ hình.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về tang vật vụ án: Căn cứ điều 41 BLHS; điều 76 BLTTHS

Tịch thu tiêu huỷ:

01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: " Vật chứng nhập kho tang vật vụ án Phạm Thanh T cùng đồng phạm, bên trong có mẫu L1= 1,31gam; L2= 0,39 gam; L3= 0,24gam; L4= 0,07gam; L5= 0,29gam; L6= 0,26gam; L7= 0,28gam; L8=0,32gam + 02 mảnh giấy nilon màu xanh và 06 mảnh giấy nilon màu đen, 03 mảnh giấy bạc + 02 phong bì niêm phong đã bóc mở" mặt sau phong bì có tên và chữ ký các thành viên tham gia niêm phong và hai dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu ở hai góc phong bì.

01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: " Que thử xét nghiệm ma tuý đối với Phạm Thanh T, Phá Thị L(M), Vàng A K và Hoàng Đức M ngày 01/6/2017" Mặt sau phong bì có tên và chữ ký các thành viên tham gia niêm phong và hai dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu ở hai góc phong bì.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 495.000đ, thu qua biên lai quyển số: AB/2010, số 002875 ngày 29/8/2017.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.050.000đ, truy thu số tiền bất hợp pháp của bị cáo L 2.400.000đ. thu qua biên lai quyển số: AB/2010, số: 002875 ngày 29/8/2017

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone- 4s vỏ màu đen bạc số: KCC-CMM- APA- A1387, máy cũ qua sử dụng.
- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, màn hình cảm ứng vỏ màu hồng phấn, số IMEI: 356431/08/197993/9; IMEI: 356432/08/197993/7, máy cũ qua sử dụng.
- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia- 105 vỏ màu đen số: IMEI:

354896089523883, máy cũ qua sử dụng.

Tuyên trả cho Phá Thị L số tiền: 3.250.000đ(thu qua biên lai quyển số: AB/2010, số: 002876 ngày 29/8/2017); 01 chứng minh thư nhân dân số: 050680153 mang tên Phá Thị L do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 29/10/2007, sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Số tang vật nêu trên hiện giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Châu theo Biên bản giao nhận ngày 29/8/2017.

Về án phí: Căn cứ điều 99 BLTTHS, điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu , miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Buộc Phạm Thanh T và Phá Thị L (M) phải nộp tiền án phí sơ thẩm hình sự, mỗi bị cáo 200.000đ.

Các bị cáo, người có tài sản, người có liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- THAHS;
- Chi cục THA huyện Yên Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hường